Unit 3: MUSIC

TEST 3

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from that of the other three in pronunciation in each of the following questions.

, ,	1	<i>J J G I</i>	
Question 1: A. trumpet	B. <u>u</u> pload	C. music	D. judgement
A. trumpet /'trʌm.pɪt/			
B. upload /Ap'ləʊd/			
C. music /'mju:.zɪk/			
D. judgement /'dʒʌdʒ.mənt/			
Question 2: A. version	B. music	C. reason	D. present
A. version /'v3:.∫ən/			
B. music /'mju:zɪk/			
C. reason /'ri:.zən/			
D. present /'prez.ənt/			
Mark the letter A, B, C, or I	on your answer sheet to	indicate the word that o	liffers from the other three in
the position of stress in each	n of the following question	ns.	
Question 3: A. eliminate	B. participate	C. instrumental	D. competitor
A. eliminate /ɪ'lɪm.ɪ.neɪt/			
B. participate /pa:'tɪs.ɪ.peɪt/			
C. instrumental /,ın.strə'men	.təl/		
D. competitor /kəm'pet.i.tər/			
Question 4: A. concert	B. single	C. social	D. maintain
A. concert /'knn.sət/			
B. single /'sɪŋ.gəl/			
C. social /'səʊ.∫əl/			
D. maintain /meɪn'teɪn/			
Mark the letter A, B, C, or I	on your answer sheet to	indicate the correct ans	swer to each of the following
questions.			
Question 5: My Tam used to	be a in "Vietnan	n Idol" show, she gave so	cores and evaluated the
participants.			
A. judge	B. singer	C. contestant	D. competitor

My Tam từng là gián	m khảo ("judge") trong chươr	ng trình "Vietnam Idol," r	nơi cô đánh giá và cho điểm các
thí sinh.			
Question 6: "God S	Save the Queen" is the national	ıl of United Kinş	gdom. They always sing it at
every national event	ī.		
A. song	B. music	C. melody	D. anthem
"God Save the Quee	n" là quốc ca ("anthem") của	Vương quốc Anh, và họ	luôn hát nó tại các sự kiện quốc
gia.			
Cụm từ: national ar	nthem: quốc ca		
Question 7: Michea	ıl Jackson's is "Got	t to Be There", which was	s released by Motown on January
24 th , 1972.			
A. debut album	B. live performance	C. local version	D. live programme
"Got to Be There" là	album đầu tay ("debut album	n") của Michael Jackson,	được phát hành bởi Motown vào
ngày 24 tháng 1 năn	n 1972.		
Question 8: I adore	Justin Bieber, he has a	a gifted voice.	
A. so	B. and	C. but	D. for
Tôi ngưỡng mộ Just	tin Bieber vì ("for") anh ấy có	giọng hát trời phú.	
Question 9: Yesterd	lay, I saw Ariana Grande	off the stage; luck	tily, she could continue singing
after that.			
A. to fall	B. fell	C. falls	D. fall
Cấu trúc "saw + obje	ect + bare infinitive" được sử	dụng khi thấy ai đó làm g	રુો.
Read the following	advertisement/announcemen	at and mark the letter A, I	B, C, or D on your answer sheet
to indicate the corre	ect option that best fits each o	of the numbered blanks f	rom 10 to 12.
	LIVE MUSIC SPECTACI	LE: MONO & SON TUI	NG MTP!
Time: 7:00p.m, Son	ıg Hau Park.		
Headliners: MONC) & Son Tung MTP		
Why Attend?			
Electrifying perfo	ormances by two of Vietnam's	s hottest (10)	!
, , ,	-	` / <u></u>	_
• Exclusive live co	ollaborations and fan-favorite l	hits.	
• (11)	unforgettable night filled wi	ith high-energy vibes and	top-notch production.

Grab your tickets now! Don't miss (12) on the best music event of the		ic event of the year! 🚟			
Question 10: A. competitors	B. coaches	C. singers	D. producers		
Đáp án đúng là C. singers . Thô	ồng báo nói về một sự k	iện âm nhạc với sự than	n gia của các ca sĩ ("singers")		
nổi tiếng như MONO & Sơn Từ	ùng MTP.				
Question 11: A. a	B. an	C. the	D. no article		
Đáp án đúng là B. an . Dùng "aı	n" khi nói đến các sự vậ	t, sự việc cụ thể nhưng	chưa được đề cập đến trước		
đó.					
Question 12: A. in	B. at	C. with	D. out		
Cụm từ: miss out: bỏ lỡ					
FIELD TRIP ANN	OUNCEMENT: ĐÀN	TRANH MUSIC PE	RFORMANCE		
We will be going on a field trip	to enjoy a live Đàn Tra	nh music performance.	This traditional		
Vietnamese (13) h	nas a beautiful sound, an	nd you will get to expen	rience it up close!		
Reminder:					
✓ Please wear comfortable clothes and shoes.					
✓ Be on time (14) we can enjoy the whole performance together.					
✓ Don't forget (15) a curious mind and get ready to learn about this amazing instrument!					
We are excited to share this musical adventure with you!					
Question 13: A. instrument	B. instrumental	C. instrumentalist	D. instrumentalize		
A. instrument (n) B	3. instrumental (adj) C.	instrumentalist (n) D.	instrumentalize (v)		
Đáp án đúng là A. instrument. H	Đoạn văn nói về một nh	ạc cụ ("instrument") tru	uyền thống của Việt Nam.		
Question 14: A. but	B. or	C. so	D. as		
✓ Be on time so we can enjoy the	he whole performance t	ogether. (Đến đúng giờ	<mark>r để chúng ta có thể cùng nha</mark>		
thưởng thức trọn vẹn buổi biểu	diễn.)				
Question 15: A. bringing	B. to bring	C. to bringing	D . brings		
Cấu trúc "don't forget + to V" d					
200000000000000000000000000000000000000	6 4.4 4.4 40 1	-0 1			

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct arrangement of the sentences to make a meaningful paragraph/letter in each of the following questions.

Question 16:

- i. Playing a musical instrument is good for the brain.
- ii. Over time, your brain becomes better at thinking and remembering.

- iii. When you play, you have to think about the notes, the rhythm, and the sound.
- iv. This helps your brain get stronger. It is like exercise for your mind.
- v. In conclusion, playing a musical instrument is not just fun, but it also makes your brain smarter.

$$\mathbf{A} \cdot \mathbf{i} - \mathbf{i}\mathbf{v} - \mathbf{i}\mathbf{i} - \mathbf{i}\mathbf{i}\mathbf{i} - \mathbf{v}$$

B.
$$iii - i - ii - iv - v$$

$$\mathbf{C}$$
. $\mathbf{i} - \mathbf{i}\mathbf{i}\mathbf{i} - \mathbf{i}\mathbf{v} - \mathbf{i}\mathbf{i} - \mathbf{v}$

D.
$$i - iii - v - iv - ii$$

Đáp án

- i. Playing a musical instrument is good for the brain.
- iii. When you play, you have to think about the notes, the rhythm, and the sound.
- iv. This helps your brain get stronger. It is like exercise for your mind.
- ii. Over time, your brain becomes better at thinking and remembering.
- v. In conclusion, playing a musical instrument is not just fun, but it also makes your brain smarter.

Dịch nghĩa

- i. Chơi một nhạc cụ tốt cho não.
- iii. Khi ban chơi, ban phải nghĩ về các nốt nhac, nhịp điều và âm thanh.
- iv. Điều này giúp não bạn khỏe hơn. Nó giống như bài tập cho trí óc của bạn.
- ii. Theo thời gian, não bạn sẽ suy nghĩ và ghi nhớ tốt hơn.
- v. Tóm lại, chơi một nhạc cụ không chỉ thú vị mà còn giúp não bạn thông minh hơn.

Question 17:

- i. Take care,
- ii. Hi Doris,
- iii. The stage had cool lights and colors. I enjoyed it a lot and thought of you.
- iv. I think we should watch it together sometime!
- v. The singers were really good, and the songs were fun.
- vi I just watched a new music show on TV. It was amazing!

A.
$$ii - iii - v - vi - iv - i$$

B.
$$ii - iv - v - iii - i - vi$$

C.
$$ii - vi - iii - iv - v - i$$

D.
$$ii - vi - v - iii - iv - i$$

Đáp án

- ii. Hi Doris,
- vi I just watched a new music show on TV. It was amazing!
- v. The singers were really good, and the songs were fun.
- iii. The stage had cool lights and colors. I enjoyed it a lot and thought of you.
- iv. I think we should watch it together sometime!
- i. Take care,

ii. Chào Doris,
vi Tôi vừa xem một chương trình ca nhạc mới trên TV. Thật tuyệt vời!
v. Các ca sĩ thực sự rất hay, và các bài hát thì vui nhộn.
iii. Sân khấu có đèn và màu sắc đẹp. Tôi rất thích và nghĩ đến bạn.
iv. Tôi nghĩ chúng ta nên cùng nhau xem vào lúc nào đó!
i. Giữ gìn sức khỏe nhé,

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 18 to 23.

numberea bia	inks from 18 to 23.	•		
Taylor	Swift is a famous	American singer and song	writer. She was bo	orn on December 13, 1989, in
Pennsylvania.	(18)	and moved to Nashville,	Tennessee, when s	she was 14 to pursue a career in
country music	c. (19)	_, titled "Taylor Swift", in	cluded 11 tracks,	was released in 2006, and it
made her very	popular. Over the	years, she has released ma	any hit songs, such	as "Love Story," "You Belong
with Me," and	l "Shake It Off."			
(20)	about 1	her personal experiences, e	especially about lo	ve and relationships. Her lyrics
are relatable to	o many people, and	d her music has won many	awards, including	Grammy Awards. Taylor Swift
began her care	eer as a country sin	ger, (21) Sl	he is also known fo	or her charity work, helping
people in need	d and standing up f	or important causes.		
Taylor	has millions of far	ns around the world, and h	er concerts are alv	vays sold out. She is also very
active on socia	al media, (22)	In addition to he	er music, Taylor ha	as appeared in movies and is a
successful bus	sinesswoman. She	has launched her own perf	ume line and work	ted with big brands. Taylor
Swift is one or	f the best-selling m	nusic artists of all time and	(23)	with her talent and hard work.
			Adapted from	: https://taylorswift.fandom.com
Question 18:	A. Taylor started	to singing at a young age	B. Taylor started	to sing with a young age
	C. Taylor started	singing at a young age	D. Taylor started	to singing with a young age
A và D sai ngi	ữ pháp			
Ta có thể dùng	g "at a young age",	, không dùng "with a youn	g age" ở ngữ cảnh	này.
Question 19:	A. Her first albun	<mark>1</mark>	B. His first song	
	C. His first album	1	D. Her first song	
Đáp án đúng l	à A . Her first albu	ım. "Her" được dùng để ch	ı Taylor Swift, và	"album" là sản phẩm âm nhạc
	đầu tiên của cô.			

Question 20: A. Taylor is famous because writing songs

- **B.** Taylor is known for writing songs
- **C.** Taylor is known with writing songs
- **D.** Taylor is famous with writing songs

Tuylor is fullious occurse writing songs	
B. Taylor is known for writing songs	
C. Taylor is known with writing songs	
D. Taylor is famous with writing songs	
C, A và D sai ngữ pháp	
Question 21: A. for later she switched off pop music	B. and later she switched off pop music
C. so later she switched to pop music	D. but later she switched to pop music.
Đáp án đúng là D. but later she switched to pop music. "Bu	ıt" chỉ sự đối lập trong việc chuyển đổi từ nhạc
đồng quê sang nhạc pop.	
Question 22: A. where she connects with her fans	B. where she connects to her fans
C. which she connects with her fans	D. which she connects to her fans
Connect to: kết nối về mặt vật lý. Vd: the phone is connec	ted to the charger.
Connect with: kết nối, liên kết	
Dựa vào ngữ nghĩa loại đáp án B và D.	
Theo ngữ cảnh: social media được xem như 1 nơi chốn>	đáp án A phù hợp nhất
Question 23: A. continues to inspiring many people	B. continues to inspire many people
C. continues inspiring much people	D. continues to inspire much people
A. continues to inspiring many people	
B. continues to inspire many people	
C. continues inspiring much people	
D. continues to inspire much people	
A, C và D sai ngữ pháp	
Read the following passage and mark the letter A, B, C, o	r D on your answer sheet to indicate the correct
option that best fits each of the numbered blanks from 24	to 28.
"American Idol" is a popular American TV show th	nat began in 2002. It is a singing competition
where people from all over the United States try (24)	the next big music star. The show has
many auditions, and only the best singers move on to the ne	ext rounds. These rounds include live
performances, where the (25) sing in front of	a large audience and a panel of judges. The

judges give feedback on the performances, (26) the viewers at home get to vote for their

Many singers who won or participated (27)______ the show, like Kelly Clarkson and Carrie

favorite singer. Each week, the contestant with the least votes is sent home, and this continues until only one

person is left. The winner of "American Idol" gets a recording contract and the chance to become famous.

Underwood, have gone on to have successful careers in music. "American Idol" has been loved by many

A. Taylor is famous because writing songs

people for years because it give	s ordinary people a chanc	ce to achieve their drea	ms of becoming a star. The
show has also helped discover r	new (28) an	d brought joy to audier	nces with exciting
performances and emotional mo	oments.		
			Reference: https://abc.com
Question 24: A. becoming	B. to becoming	C. to become	D. become
Đáp án đúng là C. to become.	Cấu trúc "try to V" được s	sử đụng khi ai đó cố gắ	ng làm gì.
Question 25: A. contest	B. contesters	C. contesting	D. contestants
A. contest (n)	B. contesters (v)	C. contesting (v)	D. contestants (n)
Sau mạo từ cần danh từ			
Đáp án đúng là D. contestants.	Từ này có nghĩa là các th	ní sinh trong cuộc thi.	
Question 26: A. but	B. nor	C. for	D. so
The judges give feedback on the	e performances, but only	the viewers at home g	et to vote for their favorite
singer. (Ban giám khảo sẽ đưa r	ra nhận xét về các tiết mụ	c biểu diễn, nhưng chỉ	có khán giả tại nhà sẽ được
bình chọn cho ca sĩ mà họ yêu t	hích nhất.)		
Question 27: A. in	B. of	C. for	D. on
Cụm từ: participate in: tham g	gia vào		
Question 28: A. single	B. talent	C. judge	D. trumpet
Đáp án đúng là B. talent. "Tale	nt"(tài năng) là từ hợp lý	nhất trong ngữ cảnh na	ày.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the questions from 29 to 33.

Attending music shows has become an increasingly popular way for aspiring singers to showcase their talents and gain recognition. These shows provide a platform for contestants to perform in front of a live audience and a panel of judges, who are often established professionals in the music industry. The process usually begins with auditions, where participants sing in hopes of advancing to the next round. Once selected, the contestants go through various stages of the **competition**, performing different songs and sometimes participating in themed challenges. The judges offer feedback, and in some shows, the audience votes to decide who moves forward. This interactive element adds excitement and allows viewers to feel involved in the process.

One of the key aspects of attending a music show is the exposure it provides. Contestants not only gain experience performing under pressure, but they also have the opportunity to build a fan base. Even those who do not win often continue their careers in music, using the experience and visibility **they** gained from the show. Moreover, the camaraderie among participants is often highlighted, as many singers form

lasting friendships and support each other throughout the competition. This supportive environment can be encouraging, especially for newcomers who may feel nervous about performing.

In conclusion, joining music shows can be a valuable experience for aspiring singers. It offers a chance to grow as an artist, gain public attention, and connect with others in the industry. While the competition can be fierce, the benefits of participating often outweigh the challenges.

Adapted from: https://koreabyme.com/

Question 29: What is the main idea of the passage?

- A. Discuss the benefits of attending a music show.
- **B.** Explain how to win a music competition.
- **C.** Describe the challenges of the music industry.
- **D.** Compare different music shows.

Đáp án đúng là A. Discuss the benefits of attending a music show.

Giải thích: Đoạn văn này chủ yếu nói về lợi ích của việc tham gia các chương trình âm nhạc. Nó thảo luận về cách mà các thí sinh có thể thể hiện tài năng, xây dựng cơ sở fan hâm mộ và nhận được sự chú ý từ công chúng.

Question 30: The word "competition" in the 1st paragraph is closest in meaning to				
A. location	B. concert	C. decoration	D. contest	
Contest = competition (cuôc thi)				

Question 31: What does the word "they" in the 2nd paragraph refer to?

A. judges B. contestants C. fans D. viewers

Even those who do not win often continue their careers in music, using the experience and visibility **they** gained from the show. (Ngay cả những người không chiến thắng cũng thường tiếp tục sự nghiệp âm nhạc của mình bằng kinh nghiệm và sự nổi tiếng mà *họ (những người tham gia)* có được từ chương trình.)

Question 32: According to the passage, what is one of the main benefits of joining a music show?

- **A.** Winning a cash prize and gaining experience.
- **B.** Gaining exposure and building a fan base.
- C. Meeting famous singers and having more friends.
- **D.** Learning new songs and writing new lyrics.

Đáp án đúng là B. Gaining exposure and building a fan base (Nhận được sự chú ý và xây dựng cơ sở fan hâm mô).

Giải thích: One of the key aspects of attending a music show is the exposure it provides. Contestants not only gain experience performing under pressure, but they also have the opportunity to build a fan base.

--> Đoạn văn nhấn mạnh rằng việc tham gia các chương trình âm nhạc giúp thí sinh nhận được sự chú ý từ công chúng và xây dựng cơ sở fan hâm mô, điều này là một trong những lợi ích chính (key aspects)

Question 33: According to the passage, which of the following is **NOT** mentioned?

- **A.** The audience votes for their favorite performers.
- **B.** Contestants often form lasting friendships.
- C. Every participant will win a prize in the show.
- **D.** Judges provide feedback on performances.

Đáp án đúng là C. Every participant will win a prize in the show (Mọi thí sinh đều sẽ giành được giải thưởng trong chương trình).

Giải thích: Đoạn văn không hề đề cập đến việc tất cả các thí sinh sẽ nhận được giải thưởng trong chương trình.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the questions from 34 to 40.

Music on social media has changed how artists and fans interact. Platforms like TikTok, Instagram, and YouTube help musicians reach people worldwide easily. Artists can share short videos, live performances, and behind-the-scenes content, creating personal **connections** with fans in real-time.

Social media can also make songs or performances go <u>viral</u>, making unknown artists famous quickly. This accessibility is crucial for independent musicians because it helps them distribute their music directly to listeners, which avoids traditional gatekeepers like record labels and radio stations. They can grow **their** fan base organically and develop dedicated followers.

Social media challenges and trends centered around music, such as dance routines or lip-sync battles, encourage users to be creative and active participants in the music experience. For fans, social media provides a platform to find new music, share favorite tracks, and even talk directly with admired artists.

However, social media can be challenging for artists as they need to maintain an active online presence. Balancing creativity with constant content creation is a new reality for musicians today. Despite these challenges, music on social media has made the industry more interactive, inclusive, and fast-paced than ever before

Reference: https://weverse.io/

Question 34: What can be the best title for the passage?

- **A.** The rise and decline of social media platforms.
- **B.** Music industry and its impact on music fans.
- C. How social media transforms the music industry.
- **D.** The challenges of being a musician today.

Đáp án đúng là C. How social media transforms the music industry.

Giải thích: Đoạn văn tập trung vào việc truyền thông xã hội đã thay đổi cách ngành công nghiệp âm nhạc hoạt động như thế nào, đặc biệt là về cách mà nghệ sĩ và người hâm mộ tương tác với nhau.

Question 35: The word "con	nections" in the 1st paragra	aph is closest in mean	ing to
A. separations	B. friendships	C. relations	D. bonds
Connections (sự kết nối) ><	separations (sư ngăn các	ch, chia cách)	
Question 36: The word "vira	l " in the 2 nd paragraph is o	pposite in meaning to	'·
A. unnoticed	B. popular	C. temporary	D. expensive
Viral = popular (phổ biến)			
Question 37: Social media is	important for musicians b	ecause it	:
A. helps them avoid to	raditional gatekeepers like	record labels.	
B. allows them to perf	form live in front of large a	audiences.	
C. provides a platforn	n to create long videos for	their fans.	
D. requires them to cr	eate content consistently.		
Đáp án đúng là A. helps the	<mark>m avoid traditional gate</mark> l	keepers like record la	abels (giúp họ tránh các rào
cản truyền thống như hãng	đĩa).		
Giải thích: This accessibility	is crucial for independent	musicians because it	helps them distribute their
music directly to listeners, wh	nich avoids traditional gate	keepers like record la	bels and radio stations.
> Đoạn văn nhấn mạnh rằng	g truyền thông xã hội cho p	ohép các nghệ sĩ độc l	ập phát hành nhạc trực tiếp đến
người nghe mà không cần ph	ải thông qua các kênh truy	ền thống như hãng đĩa	ı hoặc đài phát thanh.
Question 38: The word "thei	<u>r</u> " in the passage refers to	·	
A. platforms'	B. listeners'	C. musicians'	D. labels'
Đáp án đúng là C. musician	s' (các nhạc sĩ).		
Giải thích: This accessibility	is crucial for independent	musicians because it	helps them distribute their
music directly to listeners, wh	nich avoids traditional gate	keepers like record la	bels and radio stations. They
can grow their fan base organ	nically and develop dedica	ted followers.	
> Từ "their" trong ngữ cảnh	này ám chỉ đến các nhạc s	sĩ, những người sử dụ	ng truyền thông xã hội để phân
phối âm nhạc của mình trực t	iếp đến người nghe.		
Question 39: According to the	ne passage, which of the fo	llowing is NOT true?	
A. Social media can n	nake unknown artists famo	ous quickly.	
B. Social media lets n	nusicians distribute their m	usic directly.	
C. Social media platfo	orms cannot be a challenge	to artists	

Đáp án đúng là C. Social media platform cannot be a challenge to artists (Nền tảng truyền thông xã hội không thể là một thách thức đối với các nghệ sĩ).

D. Social media helps fans interact directly with artists.

Giải thích: Social media can be challenging for artists as they need to maintain an active online presence.

> Đoạn văn có đề cập rằng truyền thông xã hội có thể là một thách thức đối với các nghệ sĩ vì họ phải c	duy
trì sự hiện diện trực tuyến liên tục. Điều này làm cho đáp án C không đúng.	

Question 40: It can be inferred from the passage that ...

- A. Social media has made the music industry less competitive.
- **B.** Social media requires musicians to balance creativity and content creation.
- **C.** Traditional media is more effective than social media for musicians.
- **D.** Social media only benefits popular, well-known musicians.

Đáp án đúng là B. Social media requires musicians to balance creativity and content creation (Truyền thông xã hội yêu cầu các nhạc sĩ phải cân bằng giữa sự sáng tạo và việc tạo nội dung).

Giải thích: However, social media can be challenging for artists as they need to maintain an active online presence. Balancing creativity with constant content creation is a new reality for musicians today. Despite these challenges, music on social media has made the industry more interactive, inclusive, and fast-paced than ever before.

--> Đoạn cuối cùng của đoạn văn đề cập rằng truyền thông xã hội đòi hỏi các nghệ sĩ phải duy trì sự hiện diện trực tuyến liên tục, điều này có nghĩa là họ cần phải cân bằng giữa việc sáng tạo và việc tạo nội dung thường xuyên.

-----HÉT-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.